

*Quảng Nam, ngày 19 tháng 4 năm 2021*

## **BÁO CÁO TÓM TẮT ĐỀ ÁN**

### **Quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi; vùng nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh Quảng Nam**

#### **I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

##### **1. Tình hình chăn nuôi gia súc, gia cầm**

- Tỉnh Quảng Nam có hơn 70% dân số sống ở vùng nông thôn, trong đó phần lớn người dân gắn với sản xuất chăn nuôi, lấy đó làm nguồn thu nhập chính.

- Những năm gần đây chăn nuôi quy mô trang trại phát triển. Ngoại trừ chăn nuôi lợn bị sụt giảm do dịch bệnh, sản lượng sản phẩm thịt trâu bò và gia cầm đều tăng, trong đó gia cầm tăng bình quân trên 10%/năm.

- Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có hơn 312.000 cơ sở chăn nuôi, hầu hết là chăn nuôi quy mô nông hộ. Trong đó số cơ sở chăn nuôi nằm trong khu vực nội thành, nội thị, khu dân cư chiếm hơn 97%.

##### **2. Tình hình nuôi chim yến**

- Thống kê đến tháng 8/2020, toàn tỉnh có 178 cơ sở nuôi chim yến (tăng 40 cơ sở so với năm 2018) và 01 đảo yến tự nhiên (Cù Lao Chàm). Trong đó có 36 cơ sở được xây kiên cố chuyên dùng nuôi chim yến, số còn lại (80%) là được coi nới trên nhà ở của gia đình đang sinh sống.

- Hầu hết nhà nuôi chim yến nằm trong khu dân cư, âm thanh dẫn dụ chim yến đang gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến đời sống của cộng đồng xung quanh.

##### **3. Một số tồn tại, hạn chế**

- Tỷ trọng chăn nuôi trong cơ cấu ngành nông nghiệp tăng chậm (năm 2017 đạt: 25,68%, năm 2020 chỉ đạt hơn 26%).

- Chăn nuôi quy mô trang trại phát triển nhưng chủ yếu quy mô vừa và nhỏ, mức độ rủi ro dịch bệnh rất cao, sản xuất chăn nuôi theo chuỗi giá trị chưa phát triển, sản phẩm thiếu tính cạnh tranh trên thị trường, chủ yếu tiêu thụ nội địa.

- Số cơ sở chăn nuôi nằm trong khu vực thuộc nội thành, nội thị, khu dân cư còn nhiều, khó khăn trong việc áp dụng các biện pháp an toàn sinh học để phòng, chống dịch bệnh. Thực tế cho đến nay, trong hơn 38.000 lượt hộ chăn nuôi bị nhiễm bệnh Dịch tả lợn Châu Phi hầu hết là chăn nuôi nhỏ lẻ trong khu dân cư.

- Ngoài ra, chăn nuôi trong khu dân cư làm tăng nguy cơ xảy ra các dịch bệnh lây truyền từ động vật sang người và đang gây ô nhiễm nghiêm trọng môi trường sống, chính quyền địa phương thiếu cơ sở pháp lý để giải quyết vấn đề.

Thực hiện chỉ đạo của Tỉnh ủy về cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2025 phát triển ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và bền vững; Căn cứ Điều 80 Luật Chăn nuôi, để tạo khung pháp lý cho việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về chăn nuôi, cần thiết phải ban hành *quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi, quy định vùng nuôi chim yến* trên địa bàn tỉnh.

## **II. MỤC TIÊU CỦA ĐỀ ÁN**

### **1. Mục tiêu chung**

- Nâng cao khả năng quản lý lĩnh vực chăn nuôi, thú y, an toàn thực phẩm, phòng, chống các bệnh lây truyền từ động vật sang người, tạo niềm tin của cộng đồng doanh nghiệp đầu tư phát triển chăn nuôi quy mô trang trại.

- Hạn chế tình trạng ô nhiễm môi trường do chăn nuôi gia súc, gia cầm, nuôi yến không đúng quy định, bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

- Có 100% số xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là xã) lập cam kết với hộ chăn nuôi không được phép chăn nuôi trong khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn và khu dân cư trong năm 2021.

- 100% hộ gia đình trên địa bàn tỉnh tiếp cận được với quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn và khu dân cư không được phép chăn nuôi; vùng nuôi chim yến.

- Đến năm 2022 có 10% số cơ sở chăn nuôi nằm trong khu vực không được phép chăn nuôi dừng hoạt động.

- Đến năm 2023 có 30% số cơ sở chăn nuôi nằm trong khu vực không được phép chăn nuôi dừng hoạt động.

- Đến năm 2024 có 60% số cơ sở chăn nuôi nằm trong khu vực không được phép chăn nuôi dừng hoạt động.

- Đến năm 2025 có 90% số cơ sở chăn nuôi nằm trong khu vực không được phép chăn nuôi dừng hoạt động.

- Đến cuối tháng 4/2026 toàn tỉnh có 100% số cơ sở chăn nuôi nằm trong khu vực không được phép chăn nuôi dừng hoạt động.

## **III. QUY ĐỊNH KHU VỰC KHÔNG ĐƯỢC PHÉP CHĂN NUÔI; VÙNG NUÔI CHIM YẾN**

### **1. Quy định khu vực không được phép chăn nuôi**

Các tổ chức, cá nhân không được bố trí cơ sở chăn nuôi ở những khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư, cụ thể như sau:

1. Các phường: Tân Thạnh, An Mỹ, Phước Hòa, An Sơn, An Xuân, An Phú (thuộc thành phố Tam Kỳ), Minh An, Sơn Phong, Cẩm Phô, Tân An, Cửa Đại, Cẩm An (thuộc thành phố Hội An), Vĩnh Điện (thuộc thị xã Điện Bàn).

2. Khu trung tâm xã, thị trấn, phường còn lại trên địa bàn tỉnh.

3. Các khu vực còn lại:

a) Đối với chăn nuôi nông hộ: Những địa điểm không đảm bảo tách biệt với nơi ở của người và không có hệ thống thu gom và hệ thống xử lý chất thải đủ công suất (như: biogas hoặc đệm lót sinh học phù hợp).

b) Đối với chăn nuôi trang trại: Những địa điểm không đảm bảo khoảng cách theo quy định tại Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn một số điều của Luật Chăn nuôi về hoạt động chăn nuôi và Quyết định số 06/QĐ-BNN-CN ngày 02/01/2020 của Cục Chăn nuôi về việc đính chính Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT.

## **2. Quy định vùng nuôi chim yến**

Các tổ chức, cá nhân được phép bố trí nhà yến ở những nơi đảm bảo cách khu dân cư, trường học, chợ, bệnh viện tối thiểu 300 mét, đồng thời đảm bảo phù hợp với các quy định khác có liên quan.

## **IV. QUY ĐỊNH CHUYỂN TIẾP TRONG THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT**

1. Cơ sở chăn nuôi xây dựng và hoạt động trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực, thuộc khu vực không được phép chăn nuôi, chậm nhất đến ngày 30/4/2026 phải ngừng hoạt động hoặc di dời đến địa điểm nuôi mới theo quy định.

2. Nhà yến đã hoạt động trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực nhưng không đáp ứng quy định tại Nghị quyết này thì phải giữ nguyên hiện trạng, không được coi nói, không được sử dụng loa phóng phát âm thanh dẫn dụ.

## **V. HIỆU QUẢ CỦA ĐỀ ÁN**

### **1. Hiệu quả về kinh tế**

- Giảm dần chăn nuôi quy mô nông hộ, phát triển chăn nuôi quy mô trang trại, kiểm soát dịch bệnh, hình thành các liên kết gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm, tạo ra sản phẩm hàng hóa cạnh tranh trên thị trường.

- Trình độ nhận thức, khả năng tiếp cận, chủ động tổ chức chăn nuôi phù hợp với nhu cầu thị trường tiêu thụ từng thời điểm, nâng cao hiệu quả chăn nuôi.

### **2. Hiệu quả về xã hội**

- Nhận thức của người dân và ý thức chấp hành các quy định của pháp luật về chăn nuôi, bảo vệ môi trường được nâng lên.

- Tạo môi trường, cảnh quan sạch đẹp, không bị ô nhiễm bởi âm thanh dẫn dụ chim yến, bởi chất thải chăn nuôi tại các khu vực nội thành, nội thị, khu dân cư.

## **VI. GIẢI PHÁP**

### **1. Về công tác quản lý nhà nước**

a) Các ngành chức năng, UBND các cấp thực hiện tốt công tác quản lý hoạt động chăn nuôi trên địa bàn.

b) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về chăn nuôi, bảo vệ môi trường, phát hiện và xử lý kịp thời các vi phạm.

## **2. Về công tác thông tin tuyên truyền**

- Tuyên truyền, phổ biến Luật Chăn nuôi, quy định về kê khai hoạt động chăn nuôi, khu vực không được phép chăn nuôi; quy định xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi.

- Tổ chức cho chủ chăn nuôi ký cam kết không vi phạm quy định khu vực không được phép chăn nuôi.

## **3. Về chuyên môn, kỹ thuật**

- Khuyến khích ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong chăn nuôi, xử lý chất thải, nâng cao hiệu quả chăn nuôi, đảm bảo vệ sinh môi trường.

- Khuyến khích tổ chức, cá nhân xây dựng cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh đối với một số bệnh truyền nhiễm nguy hiểm như lở mồm long móng, cúm gia cầm...

## **4. Về quy hoạch**

Tiếp tục triển khai thực hiện Quy hoạch phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm tập trung của tỉnh; đồng thời tổ chức kiểm tra, rà soát, bổ sung quy hoạch xây dựng nông thôn mới tại các địa phương, trong đó có quy hoạch các khu chăn nuôi tập trung, bố trí quỹ đất để đảm bảo nhu cầu chăn nuôi của người dân thực hiện việc di dời ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi.

## **5. Về quy trình thực hiện, giải quyết các thủ tục đầu tư**

Các Sở ngành, địa phương hướng dẫn giải quyết các thủ tục hành chính đối với các dự án đầu tư chăn nuôi tập trung, đảm bảo đúng thời hạn, không để chậm trễ, gây phiền hà cho tổ chức, cá nhân.

## **6. Về tổ chức thị trường tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi**

- Khuyến khích phát triển chăn nuôi theo chuỗi giá trị, liên kết với các doanh nghiệp nhằm đảm bảo đầu ra ổn định, nâng cao năng suất chăn nuôi.

- Tăng cường công tác dự báo thị trường sản phẩm để người dân xây dựng kế hoạch phát triển chăn nuôi phù hợp, đảm bảo hiệu quả sản xuất.

## **7. Về nguồn vốn thực hiện**

Ngân sách Nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hằng năm và các nguồn khác để thực hiện: hướng dẫn, phổ biến, thông tin tuyên truyền, thống kê; chỉ đạo, kiểm tra thực hiện Đề án; họp sơ kết, tổng kết.

# **VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

## **1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan, UBND cấp huyện tổ chức triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh đảm bảo hiệu quả.

b) Định kỳ tổ chức thanh tra, kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền hoặc tham mưu UBND tỉnh xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về chăn nuôi, bảo vệ môi trường.

c) Định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện Đề án cho UBND tỉnh.

d) Tuyên truyền, tổng hợp thống kê từ các địa phương về các cơ sở chăn nuôi nằm trong khu vực không được phép chăn nuôi.

## **2. UBND các huyện, thị xã, thành phố**

a) Chỉ đạo triển khai các giải pháp để kịp thời ngăn chặn, chấm dứt tình trạng chăn nuôi trong khu vực không được phép chăn nuôi.

b) Chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi quy định pháp luật về chăn nuôi, nội dung đề án đến tận người dân để biết, thực hiện.

c) Chỉ đạo UBND cấp xã tổ chức kiểm tra, rà soát, bổ sung quy hoạch xây dựng nông thôn mới, bố trí quỹ đất để đảm bảo cho người dân có nhu cầu chăn nuôi thực hiện việc di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi. Thống kê số lượng các cơ sở chăn nuôi nằm trong khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn quản lý, làm cơ sở để hỗ trợ di dời.

d) Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý và phối hợp xử lý vi phạm pháp luật về chăn nuôi và các lĩnh vực khác liên quan trên địa bàn.

## **3. UBND cấp xã**

a) Tuyên truyền, phổ biến quy định này đến tất cả người dân trên địa bàn.

b) Căn cứ kết quả kê khai hoạt động chăn nuôi, chịu trách nhiệm lập danh sách các tổ chức, cá nhân chăn nuôi trên địa bàn thuộc phạm vi điều chỉnh của Đề án này để lập cam kết thực hiện các quy định của Nghị quyết.

c) Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý và phối hợp xử lý vi phạm pháp luật về chăn nuôi và các lĩnh vực khác liên quan trên địa bàn.

## **4. Các Sở, ngành liên quan**

Phối hợp trong việc triển khai, thanh tra, kiểm tra, xử lý và phối hợp xử lý vi phạm pháp luật về chăn nuôi theo quy định.

**5. Đề nghị UBMTTQVN, các đoàn thể** phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn triển khai, giám sát quá trình thực hiện Đề án

Trên đây là Báo cáo tóm tắt Quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi; vùng nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

---